TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 19 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 230/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc "Ly hôn" giữa:

Anh Vũ Ngọc Đ - Sinh năm: 1995

Căn cước công dân số: 001095001010 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021.

Hộ khẩu thường trú: phố HG, phường ĐX, quận HK, HN.

Chị Đinh Thị L – sinh năm: 1997

Căn cước công dân số: 001197014972 Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021.

Hộ khẩu thường trú: tổ 19, PL, ĐĐ, HN.

Cư trú tại: số 70, phố HG, phường ĐX, quận HK, HN.Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

[1] Anh Vũ Ngọc Đ và chị Đinh Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/01/2018 tại UBND phường ĐX, HK, HN. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm

của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: **Anh Vũ Ngọc Đ và chị Đinh Thị L.**

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh chị cùng xác nhận có 01 con chung là Vũ Phương N, sinh ngày 06/03/2018. Anh chị tự nguyện thỏa thuận chị L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu N kể từ tháng 7/2023 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tiền cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Anh Đ có quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Vũ Ngọc Đ và chị Đinh Thị L đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về công nợ: Anh Vũ Ngọc Đ và chị Đinh Thị L cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Vũ Ngọc Đ tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí giải quyết vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2020/0052445 ngày 06/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm và được nhận lại 150.000đ.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường UBND phường Đồng Xuân (ĐKKH số 08/22.01.2018);
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Hạnh